

THÔNG BÁO

Về việc tiếp nhận hồ sơ xét miễn, giảm học phí, trợ cấp xã hội và hỗ trợ chi phí học tập học kỳ I năm học 2023-2024

Căn cứ Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ Quy định Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo, có hiệu lực thi hành từ ngày 15/10/2021;

Căn cứ Quyết định về học bổng và trợ cấp xã hội đối với học sinh, sinh viên các trường đào tạo công lập tại Văn bản hợp nhất số 05/VBHN-BGDĐT ngày 30 tháng 08 năm 2021 của Bộ Giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với SV là người dân tộc thiểu số học tại các cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 1102/QĐ-ĐHSPKT ngày 17 tháng 3 năm 2022 của trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành quy định miễn, giảm học phí cho sinh viên đại học hệ chính quy tại trường;

Căn cứ Quyết định số 1103/QĐ-ĐHSPKT ngày 17/03/2022 của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh về việc ban hành quy định trợ cấp xã hội cho sinh viên đại học hệ chính quy tại trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh;

Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh thông báo đến các đơn vị và sinh viên đại học hệ chính quy của trường về việc thực hiện tiếp nhận hồ sơ xét chính sách miễn, giảm học phí, trợ cấp xã hội và hỗ trợ chi phí học tập cho SV học kỳ I năm học 2023 – 2024 như sau:

I. XÉT MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ

1.1. Đối tượng được miễn, giảm học phí: xem tại Điều 3, 4 tại Quyết định số 1102/QĐ-ĐHSPKT ngày 17/3/2022 của trường về việc ban hành quy định miễn, giảm học phí cho sinh viên đại học hệ chính quy tại trường

1.2. Hồ sơ xét miễn, giảm học phí:

- Đối với sinh viên khóa trước 2023 đã được xét miễn giảm học phí ở học kỳ 2/2022-2023: không cần phải làm lại hồ sơ, nhà trường sử dụng hồ sơ HK2/2022-2023 để tiếp tục giải quyết chính sách cho các em.

- Đối với sinh viên khóa trước 2023 (hết hạn tạm dừng vào học lại hoặc chưa được hưởng chính sách miễn giảm học phí ở HK2/2022-2023) và **sinh viên khóa 2023** vừa nhập học: thực hiện làm hồ sơ xét miễn, giảm học phí bao gồm các giấy tờ sau:

- ♦ Một đơn xét hưởng chính sách miễn, giảm học phí (theo mẫu)

- ◆ Một giấy khai sinh của SV (bản sao hoặc photo công chứng thời hạn 6 tháng)
- ◆ Minh chứng đối tượng được hưởng chính sách theo quy định tại Điều 7 Quyết định số 1102/QĐ-ĐHSPKT ngày 17/3/2022 (photo, công chứng thời hạn 6 tháng).

1.3. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ:

- Sinh viên làm hồ sơ và **nộp về Văn phòng Khoa** từ ngày ban hành thông báo đến **hết ngày 08/10/2023**

- Thư ký khoa tổng hợp hồ sơ kèm danh sách (theo mẫu, có chữ ký của BCN khoa) nộp về Phòng Tuyển sinh và công tác SV **đến hết ngày 15/10/2023**.

- Phòng Tuyển sinh và công tác SV rà soát, trình Ban Giám hiệu ra quyết định miễn giảm học phí cho SV **trước ngày 30/10/2023**.

1.4. Lưu ý

- SV thuộc diện chính sách (được miễn/giảm học phí) nếu vẫn còn phát sinh học phí trong học kỳ được phép đóng học phí ở đợt 2 mà không bị xử lý kỷ luật.

- SV khóa 2023 khi được xét miễn học phí sẽ được hoàn trả lại học phí sau khi có quyết định từ nhà trường. Trừ trường hợp là SV hệ chất lượng cao sẽ không được hoàn lại mà được cản trừ học phí vào học kỳ tiếp theo.

- SV khóa 2023 khi được xét giảm học phí sẽ không được hoàn lại mà được cản trừ học phí vào học kỳ tiếp theo.

II. XÉT TRỢ CẤP XÃ HỘI

2.1. Đối tượng được trợ cấp xã hội: xem tại Điều 3 tại Quyết định số 1103/QĐ-ĐHSPKT ngày 17/3/2022 của trường về việc ban hành quy định trợ cấp xã hội cho sinh viên đại học hệ chính quy tại trường.

2.2. Hồ sơ xét trợ cấp xã hội

- Đối với sinh viên khóa trước 2023, thuộc đối tượng quy định tại Khoản 1, 2, 3, Điều 3 tại Quyết định số 1103/QĐ-ĐHSPKT ngày 17/3/2022 đã được xét trợ cấp xã hội ở học kỳ 2/2022-2023: không cần phải làm lại hồ sơ, nhà trường sử dụng hồ sơ HK2/2022-2023 để tiếp tục giải quyết chính sách cho các em.

- Đối với sinh viên khóa trước 2023 (thuộc đối tượng quy định tại Khoản 4, Điều 3 tại Quyết định số 1103/QĐ-ĐHSPKT ngày 17/3/2022) và **sinh viên khóa 2023** vừa nhập học: thực hiện làm hồ sơ xét trợ cấp xã hội bao gồm các giấy tờ sau:

- ◆ Một đơn xét hưởng trợ cấp xã hội (theo mẫu)
- ◆ Một giấy khai sinh của SV (bản sao hoặc photo công chứng thời hạn 6 tháng)
- ◆ Minh chứng đối tượng được hưởng chính sách theo quy định tại Điều 6 Quyết định số 1103/QĐ-ĐHSPKT ngày 17/3/2022 (photo, công chứng thời hạn 6 tháng).

2.3. Mức trợ cấp xã hội

- Trợ cấp 140.000 đồng/người/tháng áp dụng đối với đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 3 Quyết định số 1103/QĐ-ĐHSPKT ngày 17/3/2022.

- Trợ cấp 100.000 đồng/người/tháng áp dụng đối với đối tượng được quy định tại khoản 2, 3, 4 Điều 3 Quyết định số 1103/QĐ-ĐHSPKT ngày 17/3/2022.

- Trợ cấp được cấp 1 lần ở 1 học kỳ trong 6 tháng.

- Trợ cấp được chuyển vào tài khoản ngân hàng của sinh viên.

2.4. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ:

- Sinh viên làm hồ sơ và **nộp về Văn phòng Khoa** từ ngày ban hành thông báo đến **hết ngày 08/10/2023**

- Thư ký khoa tổng hợp hồ sơ kèm danh sách (theo mẫu, có chữ ký của BCN khoa) nộp về Phòng Tuyển sinh và công tác SV **đến hết ngày 15/10/2023**.

- Phòng Tuyển sinh và công tác SV rà soát, trình Ban Giám hiệu ra quyết định trợ cấp xã hội cho SV **trước ngày 30/10/2023**.

III. XÉT HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP

3.1. Đối tượng được hỗ trợ chi phí học tập: Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo hoặc cận nghèo theo quy định của Chính phủ. Trừ SV học hệ đào tạo liên thông, văn bằng hai và học đại học sau khi hoàn thành chương trình dự bị đại học.

3.2. Hồ sơ xét hỗ trợ chi phí học tập

Sinh viên thuộc diện được hưởng chính sách hỗ trợ chi phí học tập thực hiện làm hồ sơ bao gồm các giấy tờ sau:

- ♦ Một đơn xét hưởng hỗ trợ chi phí học tập (theo mẫu)
- ♦ Một giấy khai sinh của SV (bản sao hoặc photo công chứng thời hạn 6 tháng)
- ♦ Bản sao công chứng sổ hộ nghèo/cận nghèo (photo công chứng thời hạn 6 tháng) hoặc giấy xác nhận thuộc hộ nghèo/cận nghèo năm 2023.

3.3. Mức hỗ trợ chi phí học tập

- Mức hỗ trợ chi phí học tập: 60% mức lương cơ sở và được hưởng 5 tháng/HK.
- Hỗ trợ được cấp 1 lần ở 1 học kỳ. Số tiền hỗ trợ: 5.400.000đ/SV.
- Hỗ trợ được chuyển vào tài khoản ngân hàng của sinh viên.

3.4. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ:

- Sinh viên làm hồ sơ và **nộp về Văn phòng Khoa** từ ngày ban hành thông báo đến **hết ngày 08/10/2023**

- Thư ký khoa tổng hợp hồ sơ kèm danh sách (theo mẫu, có chữ ký của BCN khoa) nộp về Phòng Tuyển sinh và công tác SV **đến hết ngày 15/10/2023**.

- Phòng Tuyển sinh và công tác SV rà soát, trình Ban Giám hiệu ra quyết định miễn giảm học phí cho SV **trước ngày 30/10/2023**.


IV. TRÁCH NHIỆM CÁC BÊN LIÊN QUAN:

4.1. Sinh viên thực hiện hồ sơ theo đúng thủ tục, thời gian quy định và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về hồ sơ của cá nhân. Trường hợp sinh viên không nộp đầy đủ hồ sơ sẽ không được hưởng chính sách.

4.2. Các Khoa quản lý SV có trách nhiệm thông tin đến SV thông báo này và phối hợp cùng phòng Tuyển sinh và công tác SV tiếp nhận hồ sơ, phê duyệt vào đơn của SV, tổng hợp biểu mẫu và chuyển hồ sơ về Phòng Tuyển sinh và công tác SV theo thời gian quy định.

4.3. Phòng Tuyển sinh và công tác SV chịu trách nhiệm phối hợp cùng các khoa xét hồ sơ của sinh viên; lập báo cáo và tham mưu Ban giám hiệu ký Quyết định miễn, giảm học phí, trợ cấp xã hội và hỗ trợ chi phí học tập cho SV theo đúng quy định.

4.4. Phòng Kế hoạch Tài chính phối hợp cùng phòng Tuyển sinh và công tác SV định học phí cho SV; chi hoàn trả học phí SV đã đóng hoặc cần trừ học phí cho SV theo quy định; nhận tiền cấp bù học phí, trợ cấp xã hội và hỗ trợ chi phí học tập từ Kho bạc nhà nước.

Trân trọng! 

Nơi nhận:

- BGH (để biết);
- Các đơn vị (để thực hiện);
- Sinh viên toàn trường;
- Lưu: VT, TS&CTSV.



**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

PGS.TS Lê Hiếu Giang